

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HNGĐ- ST

Ngày: 11/05/2022.

“V/v: Tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Điền

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Minh Sơn

+ Bà Mai Lương Anh

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Phú - Là thư ký Toà án của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Bích Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2022 về “*Xin ly hôn*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐST-HNGĐ ngày 20/4/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Linh Tr, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: 63 Huỳnh Thúc Kháng, phường B, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Vũ Minh Đ, sinh năm: 1989

Địa chỉ: 04/02 Hẻm Ngô Q, phường C, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Hiện đang thi hành án tại trại giam Đại Bình – Lâm Đồng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện **đề ngày 23 tháng 12 năm 2021** nộp tại Tòa án thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Linh Tr trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: bà Tr kết hôn với ông Vũ Minh Đ sống chung từ năm 2016 đến năm 2019 thì mới đăng ký kết hôn, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại Đà Lạt, Lâm Đồng. Cuộc sống vợ chồng đã mâu thuẫn từ lúc mới cưới. Nguyên nhân mâu thuẫn do ông Đ không lo làm ăn, không lo vợ con ham chơi đi vào con đường nghiện ngập ma túy. Hiện nay vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa. Nay bà Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn, quan hệ hôn nhân không thể hàn gắn được. Nên bà Tr yêu cầu tòa án cho bà Tr được ly hôn ông Vũ Minh Đ.

Về con chung: Có 01 con chung tên Vũ Hữu Kiên C, sinh ngày 02/12/2016. Hiện nay đang ở với mẹ, ly hôn bà Tr yêu cầu được nuôi con. Không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có nợ chung.

Theo biên bản lấy lời khai ngày 23/3/2022 của ông Vũ Minh Đ trình bày : Ông Đức và bà Nguyễn Linh Tr chung sống với nhau từ năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Lâm, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Việc chung sống là tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và được hai bên gia đình đồng ý. Quá trình chung sống vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn gì. Đến năm 2020, ông Đ phải chấp hành án tù 8 năm về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Nay bà Nguyễn Linh Tr yêu cầu giải quyết ly hôn, ông Đức cũng đồng ý được ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống ông Đ và bà Tr có với nhau 01 con chung tên là Vũ Hữu Kiên C, sinh ngày 02/12/2016. Ly hôn ông Đ đồng ý giao con chung cho bà Tr nuôi dưỡng. Ông Đ không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có nợ chung.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, đã tổng đạt, thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, kết quả tiếp cận công khai chứng cứ theo quy định của pháp luật, ông Đ có đơn xin vắng mặt. Nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy; Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên Tòa hôm nay: bà Tr vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn ông Đức và được nuôi con không yêu cầu ông Đ dưỡng nuôi con chung.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Vụ án thụ lý đúng trình tự theo luật quy định. Về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán từ khi nhận đơn đến lúc đưa vụ án ra xét xử, xác định tư cách tham gia tố tụng, tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự cũng như chứng cứ của vụ án, việc hòa giải đều đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đảm bảo đúng quy định.

Về quan hệ hôn nhân: Giữa bà Tr và ông Đ là hợp pháp, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc ngay những ngày đầu mới cưới, nguyên nhân do ông Đ không lo cho gia đình vợ con, ham chơi và nghiện ngập. Nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Tr.

Về con chung: **Giao con chung tên** Vũ Hữu Kiên C, sinh ngày 02/12/2016 cho bà Tr trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Bà Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Bà Trâm yêu cầu ly hôn ông Đ nên xác định quan hệ tranh chấp “Xin ly hôn” theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn có hộ khẩu tại thành phố Đà Lạt hiện đang thi hành án tại trại giam Đại Bình. Vì vậy; xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Linh Tr và ông Vũ Minh Đ có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, hôn nhân tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc không được bao lâu thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông Đ không lo cho

gia đình vợ con, ham chơi và nghiện ngập ma túy nên vợ chồng thường xuyên cãi vã không có hạnh phúc.

Tại phiên tòa hôm nay bà Tr không đồng ý đoàn tụ gia đình và xác định tình cảm không còn, hôn nhân không thể tiếp tục và cũng tại biên bản lấy lời khai của ông Đ, ông Đ cũng thừa nhận là do ông Đ nghiện ngập nên vợ chồng thường xuyên cãi vã tình cảm vợ chồng không còn và cũng đồng ý ly hôn bà Tr.

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay ông Đ có đơn xin vắng mặt và tại biên bản lấy lời khai thể hiện ông Đ không mong muốn đoàn tụ mà cũng đồng ý ly hôn. Qua lời khai của nguyên đơn tại phiên tòa cũng như các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ thể hiện việc mâu thuẫn của vợ chồng là thực tế có xảy ra. Do đó áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Tr.

[4] *Về con chung*: Vợ chồng có một con chung tên Vũ Hữu Kiên C, sinh ngày 02/12/2016. Hiện nay đang ở với mẹ. Ly hôn tiếp tục giao con chung là cháu Vũ Hữu Kiên C, sinh ngày 02/12/2016 cho bà Tr là mẹ trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Bà Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] *Về tài sản chung*: Không có.

[6] *Về nợ chung*: Không có.

[7] *Về án phí*: bà Nguyễn Linh Tr phải chịu toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 36, 39, 147 và Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Linh Tr. Cho bà Nguyễn Linh Tr và ông Vũ Minh Đ được ly hôn.

2. *Về nuôi con chung*:

2.1 Giao con chung tên Vũ Hữu Kiên Cg, sinh ngày 02/12/2016 cho bà Tr là mẹ trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Bà Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, quyền thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. *Về án phí:* bà NGuyễn Linh Tr phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm (được trừ toàn bộ vào số tiền 300.000đồng bà Tr đã tạm nộp theo biên lai thu số: 0001421 ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng).

Quyền kháng cáo:

Bà Nguyễn Linh Tr có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng ông Vũ Minh Đ vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc (niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP Đà Lạt;
- Chi cục THA Đà Lạt;
- UBND, Xã Tân Văn – Lâm Hà- Lâm Đồng.
- Đương sự;
- Lưu;

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Điền